TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 683/2019/HS-PT
Ngày 08 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có***:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Ý

Các Thẩm phán: Ông Võ Văn Khoa

Ông Phạm Văn Công

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:*** Ông Hà Văn Hừng - Kiểm sát viên, tham gia phiên tòa.

Ngày 08 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 436/2019/TLPT-HS ngày 05 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thị L, Lâm Thị N, Nguyễn Thị Hồng L, Vũ Thị Thanh P và Võ Duy P do có kháng cáo của các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 228/2019/HS-ST ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Thị L**, sinh ngày 06/6/1991; tại Nghệ An;

Nơi cư trú: Khối 9, phường N, thị xã C, tỉnh N; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông Nguyễn Công N và bà Trần Thị T; bị cáo chưa có chồng, có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/8/2018 đến ngày 27/8/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. **Lâm Thị N**, sinh ngày 22/3/1993; tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Nơi cư trú: 40/60/26/9 Đường N, Phường 2, Quận 4, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Lâm Văn N và bà Trần Thị B; bị cáo chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2018 đến ngày 30/01/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. **Nguyễn Thị Hồng L**, sinh ngày 06/3/1991; tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Nơi cư trú: 333/13 Đường B, Phường 1, Quận 4, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Nội trợ; con ông Nguyễn Văn D và bà Võ Thị Hồng H; bị cáo có chồng là Lang Bình T và có 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/8/2018 đến ngày 20/8/2018, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4. **Vũ Thị Thanh P**, sinh ngày 03/11/2001; tại Thành phố H;

Nơi cư trú: 245/35/36 Đường N, phường N, Quận 1, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nữ; trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Không; con ông Phan Văn T và bà Vũ Thị P; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/8/2018 đến ngày 27/8/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

5. **Võ Duy P**, sinh ngày 19/5/1977; tại Quảng Nam;

Nơi cư trú: 73/16 Đường D, Phường 1, Quận 8, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ văn hóa: 11/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Võ Trọng P và bà Võ Thị L; bị cáo có vợ là Lữ Thị Thanh Phượng và chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; về nhân thân: Theo Bản án số 10/2001/HSST ngày 21/02/2001 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị cáo bị xử phạt 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích",

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2018 đến ngày 16/11/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Vũ Thị Thanh P:*

Bà Vũ Thị Phượng là mẹ của bị cáo Vũ Thị Thanh P đại diện theo pháp luật. Bà Phượng hiện đang chấp hành hình phạt tù nên chị Trương Thị Thanh Thảo, sinh năm 1992 là chị ruột của bị cáo P đại diện (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Vũ Thị Thanh P, Nguyễn Thị Hồng L, Lâm Thị N:* Luật sư Phạm Hoài Nam, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị L:* Luật sư Nguyễn Ngô Quang Nhật, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty TNHH XG GAME được thành lập từ ngày 27/9/2017, đăng ký thay đổi lần 1 ngày 01/11/2017, do Nguyễn Văn Môn đứng tên trên giấy phép kinh doanh. Công ty có địa chỉ hoạt động trong giấy phép kinh doanh tại số 115 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phú, Quận 7 và có bảng hiệu kinh doanh là Quán Quân (viết tắt là tiệm game Quán Quân).

Nhân viên tiệm game Quán Quân hoạt động chia làm 02 ca, ca 1 từ 10 giờ sáng đến 22 giờ đêm, ca 2 từ 22 giờ đêm hôm trước đến 10 giờ sáng hôm sau. Tiệm game có tất cả 05 máy game gồm: 01 máy game bắn cá, 01 máy game bắn cá sắt, 01 máy game tài xỉu (xanh, đỏ), 01 máy game đặt thú và 01 máy game hồ lô. Tiệm game Quán Quân tổ chức đánh bạc dưới hình thức trò chơi điện tử thắng thua bằng tiền như sau: Nhân viên phục vụ của tiệm game nhận tiền của người đánh bạc rồi đến thu ngân để quy đổi thành điểm trong thẻ từ để đưa cho người đánh đến nạp điểm trực tiếp vào máy game, hoặc nhân viên đến nạp điểm vào máy game cho người đánh bạc để người đánh bạc tự chơi với máy game. Nếu thua thì tiếp tục dùng tiền mặt mua thêm điểm, nếu thắng thì từ điểm quy đổi thành tiền mặt, tùy mỗi loại máy sẽ có tỷ lệ quy đổi khác nhau như sau:

- Máy game Bắn Cá quy ước 100.000 đồng đổi được 10 điểm trên thẻ, khi nạp thẻ vào máy chơi thì 1 điểm trên thẻ đổi được 1.000 điểm trên máy.

- Máy game Bắn Cá Sắt quy ước 100.000 đồng đổi được 10 điểm trên thẻ, khi nạp thẻ vào máy chơi thì 1 điểm trên thẻ đổi được 500 điểm trên máy.

- Máy game Hồ Lô quy ước 100.000 đồng đổi được 10 điểm trên thẻ, khi nạp thẻ vào máy chơi thì 1 điểm trên thẻ đổi được 100 điểm trên máy.

- Máy game Đặt Thú quy ước 100.000 đồng đổi được 10 điểm trên thẻ, khi nạp thẻ vào máy chơi thì 1 điểm trên thẻ đổi được 50 điểm trên máy.

- Máy game Tài Xỉu (xanh đỏ) quy ước 100.000 đồng đổi được 10 điểm trên thẻ, khi nạp thẻ vào máy chơi thì 1 điểm trên thẻ đổi được 5 điểm trên máy.

Vào lúc 22 giờ 15 phút ngày 17/8/2018, Phòng Cảnh sát hình sự Công an Thành phố H bắt quả tang Nguyễn Thị L, Lê Thị Trang, Nguyễn Thị Hồng L, Phan Công Hậu, Lâm Thị N, Vũ Thị Thanh P, Hoàng Trường Giang, Hoàng Nhật Nam và Trần Thị Huyền Trang đang tổ chức cho 12 người đánh bạc gồm: Võ Duy P, Huỳnh Huy Cường, Trần Minh Luân, Vũ Văn Tưởng, Nguyễn Văn Phước Em, Nguyễn Công Hùng, Nguyễn Mạnh Hiệp, Nguyễn Văn Sòng, Nguyễn Sĩ Lượng, Phan Việt Khoa, Võ Trần Hồng Thái và Lâm Tuấn Tài đánh bạc bằng hình thức game Bắn cá, Hồ lô, Tài xỉu (xanh đỏ) và Đặt thú.

Vật chứng thu giữ:

- 01 máy game điện tử tài xỉu.

- 01 máy game điện tử hồ lô.

- 01 máy game điện tử bắn thú.

- 02 máy game điện tử bắn cá.

- 01 xe hai bánh gắn máy có số khung: RLGSC05MDHD041390, số máy: VMSE1AD041390.

- 01 điện thoại di động Samsung J2.

- 01 điện thoại di động Vivo Y55.

- 01 điện thoại di động Samsung J3, sim 01669291202.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu hồng và một sim điện thoại di động, sim 093270603.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J330G-DS và một sim điện thoại di động sim 01253978173.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo A1601 và một sim điện thoại di động 01649116115.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu đen và một sim điện thoại di động sim 0939802847.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu hồng và một sim điện thoại di động, sim 0909117449.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 S Plus.

- 32 thẻ game màu vàng.

- 03 thẻ khách hàng Vip màu vàng số 00358, 00527, 00593.

- 01 máy nguồn AC 100-240V.

- 02 máy đếm tiền hiệu Silicon

- 01 đầu thu camera hiệu Samsung SS-2409.

- 01 đầu thu camera hiệu H265NVR.

- 02 màn hình máy vi tính.

- 02 thùng CPU máy vi tính.

- 01 thùng CPU máy vi tính hiệu Acer.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 228/2019/HS-ST ngày 27/6/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị L, Lâm Thị N, Nguyễn Thị Hồng L, Vũ Thị Thanh P phạm tội "Tổ chức đánh bạc"; bị cáo Võ Duy P phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Lâm Thị N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 17/8/2018 đến ngày 30/01/2019.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ trước từ ngày 17/8/2018 đến ngày 20/8/2018.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 01 (Một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành hình phạt, được trừ thời gian đã bị tạm giữ trước từ ngày 17/8/2018 đến ngày 27/8/2018.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Vũ Thị Thanh P 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ trước từ ngày 17/8/2018 đến ngày 27/8/2018.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Võ Duy P 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 17/8/2018 đến ngày 16/11/2018.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, từ ngày 01 đến ngày 08/7/2019 các bị cáo Nguyễn Thị L kháng cáo xin hưởng án treo; bị cáo Lâm Thị N, Nguyễn Thị Hồng L, Vũ Thị Thanh P và Võ Duy P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm: Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Thị L, Lâm Thị N, Nguyễn Thị Hồng L, Vũ Thị Thanh P về tội: "Tổ chức đánh bạc" và bị cáo Võ Duy P về tội: "Đánh bạc" là đúng tội. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Thị L xin được hưởng án treo vì là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ sinh năm 2016; bị cáo Lâm Thị N, Nguyễn Thị Hồng L, Vũ Thị Thanh P xin giảm án và được hưởng án treo vì bị cáo Nhung là lao động chính đang nuôi em bị bệnh chất độc màu da cam, bị cáo L đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi, bị cáo P có hoàn cảnh rất khó khăn, mẹ đi chấp hành án, cha bị tai nạn giao thông, bị cáo phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo. Nay tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không cung cấp tài liệu, chứng cứ mới, để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự bác kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thị L, Lâm Thị N, Nguyễn Thị Hồng L, Vũ Thị Thanh P cho rằng: trong vụ án này các bị cáo tham gia với vai

trò mờ nhạt, không phải là người chủ mưu, cầm đầu mà chỉ là người làm thuê, ăn lương hàng tháng. Do đó, không nhất thiết phải xử phạt tù, vì các bị cáo đều lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, là lao động chính trong gia đình; đặc biệt bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Hồng L đang nuôi con nhỏ, bị cáo Vũ Thị Thanh P khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, có hoàn cảnh rất khó khăn; bị cáo Lâm Thị N đang nuôi em bị bệnh; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và cho các bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo Võ Duy P cho rằng là lao động chính trong gia đình; bị cáo đang bị bệnh nặng nên xin được hưởng án treo.

Bị cáo Nguyễn Thị L, Lâm Thị N, Nguyễn Thị Hồng L, Vũ Thị Thanh P và Võ Duy P nói lời sau cùng, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho các bị cáo được hưởng án treo, vì hoàn cảnh gia đình của các bị cáo rất khó khăn, đang nuôi con nhỏ, là lao động chính trong gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị L, Lâm Thị N, Nguyễn Thị Hồng L, Vũ Thị Thanh P và Võ Duy P đúng luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Xét nội dung đơn kháng cáo của các bị cáo:

[1]. Căn cứ Biên bản phạm tội quả tang lúc 22 giờ ngày 17/8/2018, của Phòng Cảnh sát hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì các bị cáo Nguyễn Thị L, Lâm Thị N, Nguyễn Thị Hồng L, Vũ Thị Thanh P đã có hành vi tổ chức cho nhiều người đánh bạc bằng hình thức chơi game tại tiệm game Quán Quân, số 115 Nguyễn Thị Thập, phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, vật chứng thu giữ là 46.500.000 đồng gồm: 33.500.000 đồng tại quầy thu ngân và 13.000.000 đồng thu của con bạc; đồng thời qua kiểm tra máy game mà bị cáo Võ Duy P chơi thì có số điểm là 30.060 điểm, tương đương 6.012.000 đồng và 13.000.000 đồng thu được trong người bị cáo nên tổng số tiền mà bị cáo dùng để đánh bạc là 19.012.000 đồng. Do đó, cấp sơ thẩm quy kết các bị cáo Nguyễn Thị L, Lâm Thị N, Nguyễn Thị Hồng L, Vũ Thị Thanh P phạm tội "Tổ chức đánh bạc" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã

được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Võ Duy P phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[2]. Trong vụ án này các bị cáo Nguyễn Thị L, Lâm Thị N, Nguyễn Thị Hồng L và Vũ Thị Thanh P là người trực tiếp thực hiện việc tổ chức đánh bạc, các bị cáo biết hình thức chơi game tích điểm, đổi lấy tiền là hình thức đánh bạc ăn thua bằng tiền, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện nên các bị cáo là đồng phạm; hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, là mầm mống phát sinh những vi phạm pháp luật khác nên cần thiết phải xét xử nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung như cấp sơ thẩm nhận định là có căn cứ. Cấp sơ thẩm cũng xác định các bị cáo là người làm thuê, tham gia với vai trò thứ yếu trong vụ án; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo P khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nên cấp sơ thẩm đã áp dụng thêm khoản 1 Điều 91 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 01 năm tù, bị cáo Lâm Thị N 01 năm 6 tháng tù, bị cáo Nguyễn Thị Hồng L 01 năm 6 tháng tù và bị cáo Vũ Thị Thanh P 9 tháng tù là phù hợp.

Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo đều là lao động chính, có hoàn cảnh rất khó khăn, nên áp dụng thêm cho các bị cáo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; trong đó bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Hồng L và Vũ Thị Thanh P có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn; bị cáo Liên, Lý đang nuôi con nhỏ và bị cáo P khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi; các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện để được hưởng án treo nên chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Hồng L và Vũ Thị Thanh P.

[3]. Bị cáo Võ Duy P tham gia đánh bạc với số tiền 19.012.000 đồng là rất lớn. Hành vi đánh bạc của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an ninh tại địa phương, là một trong những nguyên nhân làm đổ vỡ hạnh phúc gia đình. Hơn nữa bị cáo có nhân thân xấu nay lại phạm tội. Cấp sơ thẩm cũng nhận định đây là lần đầu bị cáo phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo được qui định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ

sung năm 2017 và xử phạt bị cáo 9 tháng tù là đã xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nay bị cáo cho rằng bệnh tật, hoàn cảnh khó khăn nhưng không cung cấp được tài liệu, nên không có căn cứ để giảm nhẹ hình phạt hay cho bị cáo hưởng án treo.

[5]. Đối với Nguyễn Văn Môn đứng tên đăng ký kinh doanh là người quản lý tổ chức đánh bạc, hiện đã bỏ trốn khi nào bắt xử lý sau. Đối với các đối tượng đánh bạc, Cơ quan Công an đã xử phạt hành chính là phù hợp.

[6]. Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy một phần quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phù hợp nên được chấp nhận; chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Hồng L và Vũ Thị Thanh P nên các bị cáo không phải chịu án phí; không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lâm Thị N và Võ Duy P nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Hồng L, Vũ Thị Thanh P; không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo: Lâm Thị N và Võ Duy P; sửa một phần Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị L, Lâm Thị N, Nguyễn Thị Hồng L, Vũ Thị Thanh P phạm tội: "Tổ chức đánh bạc"; bị cáo Võ Duy P phạm tội: "Đánh bạc".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Lâm Thị N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 17/8/2018 đến ngày 30/01/2019.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Hồng L cho Uỷ ban nhân dân phường 1, quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

(Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị L 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị L cho Uỷ ban nhân dân phường N, thị xã C, tỉnh N quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

(Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự).

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 91; khoản 1 Điều 101; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Vũ Thị Thanh P 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 6 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Vũ Thị Thanh P cho Uỷ ban nhân dân phường N, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

(Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Võ Duy P 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi chấp hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 17/8/2018 đến ngày 16/11/2018.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điểm a và h khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lâm Thị N phải chịu 200.000 đồng; bị cáo Võ Duy P phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị Hồng L và Vũ Thị Thanh P không phải chịu.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 08/11/2019).

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Văn Ý

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao (1)
- VKSND cấp cao tại TP.HCM (1)
- TAND TP Hồ Chí Minh (1);
- VKSND TP Hồ Chí Minh (1);
- Cục THADS TP Hồ Chí Minh (1);
- CA TP Hồ Chí Minh (1);
- Sở tư pháp TP Hồ Chí Minh (1);
- UBND phường NCT của BC (3);
- Bị cáo (5)
- Lưu (6) 21b PTHH.